**TOÀ ÁN NHÂNDÂN**
**HUYỆN LONG HỒ**
**TỈNH VĨNH LONG**

---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:46/2019/DS - ST
Ngày:19/7/2019
"V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Trí Trường
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. ông **Lâm Hải Trung**
2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Sen**

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Hồ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2019/TLST - DS, ngày 12 tháng 3 năm 2019 về " Tranh chấp hợp đồng dịch vụ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXX – ST ngày 06/6/2019 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn**: 1/ anh Trần Chí H, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp An Phú, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.
2/ chị Trịnh Thanh Th, sinh năm 1985
ĐKTT: Số khóm 5, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
Nơi ở hiện nay: ấp An Phú, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.
**Bị đơn**: anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1981
Địa chỉ: ấp Phước Hiệp, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
Người làm chứng:
1/ ông Trần Văn D, sinh năm 1957
Địa chỉ: ấp An Phú, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.
2/ anh Trần Trí Th, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp An Phú, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

## NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Chí H và Trịnh Thanh Th trình bày:*

Ngày 17/9/2018 anh V có giao lại tôi làm công việc là sơn nhà cho bà Duyên với số tiền là 11.000.000đồng. Sauk hi thực hiện xong công việc đã giao Anh V đã trả cho tôi được số tiền là 5.000.000đồng còn nợ lại 6.000.000đồng anh V không trả. Tôi đã thưa ra Ủy ban nhân dân ấp Phước Hiệp, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ nơi cư trú của anh V. Chính quyền địa phương có mời anh V 03 lần nhưng anh V không đến, chính quyền địa phương có lập biên bản và tôi đã nộp cho Tòa án. Ông trưởng ấp Phước Hiệp là Dương Văn Minh, ông Minh cũng biết việc này và đã làm xác nhận cho tôi là ông V còn nợ tôi số tiền 6.000.000đồng.

Chị Th thống nhất lời trình bày của anh H.

Tại bản xác nhận của chính quyền ấp Phước Lợi có nội dung như sau: Chúng tôi đi xác minh đơn thưa để ra hòa giải ấp, có gặp ông Nguyễn Thanh V là bị đơn, ông cho biết có mướn ông Trần Chí H sơn, bê một căn nhà ở xã Long Phước với giá là 11.000.000đồng, ông trả trước 5.000.000đồng còn lại là 6.000.000đồng ông còn thiếu lại chưa trả là đúng.

Ý kiến của nguyên đơn tại tòa ông H trình bày: Tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đòi ông V trả tôi số tiền là 6.000.000đồng, tiền ông V thuê tôi thực hiện công việc sơn, bê nhà bà Duyên, do ông V lãnh thầu sửa chữa. Tôi không còn yêu cầu khác.

Chị Th thống nhất lời trình bày của anh H.

***Ý kiến của người làm chứng tại tòa:***

***Ông D trình bày:*** Tôi là người cùng thực hiện công việc sơn, bê nhà bà Duyên với anh H. Tôi biết được việc anh V giao việc cho anh H làm là đúng. Anh V chưa trả hết tiền công cho anh H.

***Anh Th trình bày***: Tôi có đi làm sơn, bê với anh H tại nhà bà Duyên. Qua nhiều lần nói chuyện với anh V tôi biết được anh V còn thiếu anh H 6.000.000đồng tiền công.

*** Trình bày, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

**1.** Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

**2.** Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

**3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 278, Điều 280 Điều 401, Điều

410 Bộ luật dân sự năm 2015 . Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm ,thu ,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc anh Nguyễn Thanh V trả cho anh Trần Chí H và anh Trịnh Thanh Th số tiền 6.000.000đồng.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thanh V nộp 300.000đồng tiền án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] ***Về tố tụng:***

Đây là tranh chấp hợp đồng dịch vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Thanh V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh V.

[***2] Về nội dung:***

Tuy không có văn bản nhận công việc giao khoáng giữa ông V và ông H, nhưng qua lời trình bày của đương sự và người làm chứng cho thấy giữa anh H, chị Th và anh V có giao dịch thực hiện công việc có trả tiền. Tuy đến nay anh H không có tài liệu chứng minh việc anh V còn nợ anh số tiền 6.000.000đồng. Nhưng qua lời trình bày của những người làm chứng tại tòa. Đặc biệt là nội dung xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh V cư trú, có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định anh V còn nợ anh H và chị Th 6.000.000(sáu triệu) đồng tiền anh H đã nhận công việc sơn, bê theo yêu cầu của anh V. Do đó việc khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 351; 357; 468 ;513 ;514 ; 515 và Điều 519 Bộ luật dân sự ;

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Thanh V phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Chí H và chị Trịnh Thanh Th số tiền 6.000.000(sáu triệu)đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu ,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc anh Nguyễn Thanh V nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Trần Chí H và chị Trịnh Thanh Th số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo lai thu số 0002212 ngày 12/3/2019 của Chị cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

*Nơi nhận:*
- TAND Tỉnh;
- VKSND Long Hồ;
- THADS Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trí Trường**

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG HỒ**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …../2018/QĐ-SCBSBA | *Long Hồ, ngày 12 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Căn cứ vào bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu đánh máy đối với bản án số: 52/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Toà án nhân dân huyện Long Hồ đối với:

- Nguyên đơn: *Nguyễn Thị Phi*, sinh năm 1956.

Trú tại: Số 204/17 ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Phi: Chị Nguyễn Kim Phượng, sinh năm 1976, địa chỉ: ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2017.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Phi: Ông **Trần Minh Hoan Hỹ** là Luật sư của Văn phòng luật sư Hoan Hỹ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: *Nguyễn Văn Tư*, sinh năm 1961.

Trú tại: Số 37/2 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Tư: Bà Lôi Thị Dung, sinh năm 1959, địa chỉ: Số 259/10A, Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2016.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ *Nguyễn Hồng Thắm*, sinh năm 1984.

Trú tại: Số 38/2 ấp Hòa Thạnh 1, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Hồng Thắm: Chị Nguyễn Hồng Trinh, theo văn bản ủy quyền ngày 23/5/2017

2/ *Nguyễn Hồng Trinh*, sinh năm 1979.

Trú tại: Số 54A/3 ấp Hòa Thạnh 1, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3/ *Nguyễn Thanh Hùng,* sinh năm 1982.

Trú tại: Số 67/25/21 Phó Cơ Điều, khóm 5, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thanh Hùng: Chị Nguyễn Hồng Trinh, theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2017.

4/ *Nguyễn Thị Nhân*, sinh năm 1963.

Địa chỉ thường trú: ấp Phước Hiệp, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trú tại: ấp An Hương 1, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nhân là ông Nguyễn Văn Tư, theo văn bản ủy quyền ngày 04/8/2016;

5/ *Mai Văn Sáu*, sinh năm 1975.

Trú tại: Tổ 21 ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mai Văn Sáu là ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 17/9/2016;

6/ *Mai Thị Bảy*, sinh năm 1978.

Trú tại: Số 53/4 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị Bảy là ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 25/01/2017.

7/ *Võ Thị Hạnh*, sinh năm 1960.

8/ *Nguyễn Thị Th Hằng*, sinh năm 1983.

9/ *Nguyễn Thị Kim Phương*, sinh năm 1985.

10/ *Nguyễn Thị Mỹ Linh*, sinh năm 1988.

11/ *Nguyễn Thị Tuyết Anh*, sinh năm 1991.

12/ *Nguyễn Thị Mỹ Chi*, sinh năm 1997.

Cùng trú tại: Số 37/2 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Th Hằng, chị Nguyễn Thị Kim Phương, chị Nguyễn Thị Mỹ Chi: ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền 28/7/2017.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Mỹ Linh, chị Nguyễn Thị Tuyết Anh: ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017.

13/ *Nguyễn Văn Tám Em*, sinh năm 1953.

Trú tại: Số 204/17 ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

**QUYẾT ĐỊNH**:

Sửa chữa, bổ sung bản án số : 52/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

**1/ Tại dòng thứ 04 từ trên xuống trang 01 của bản án đã ghi:** Bản án số 52/2018

**Nay sửa chữa, bổ sung như sau:** Bản án số 50/2018.

**2/ Tại dòng thứ 03 từ dưới lên trang 07 của bản án đã ghi:** Võ Văn Tám Em

**Nay sửa chữa, bổ sung như sau:** Nguyễn Văn Tám Em

**3/ Tại dòng thứ 08 từ dưới lên trang 15 của bản án đã ghi:** Thị Phượng

**Nay sửa chữa, bổ sung như sau:** Kim Phượng

4/ **Tại dòng thứ 07 từ dưới lên trang 15 của bản án đã ghi:** 135,3$m^2$

**Nay sửa chữa, bổ sung như sau:** 62,9$m^2$.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường